CÁC LẼ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 262 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:

Sự báp-tem người tin Chúa vào trong Danh của Đức Chúa Con.

Phần 3 (tiếp theo bài 261) - Tầm quan trọng của Nước thiên đàng đối với sự sống người tin Chúa.

Ma-thi-ơ 5:1-10: **Đức Chúa Jêsus xem thấy đoàn dân đông, bèn lên núi kia; khi Ngài đã ngồi, thì các môn đồ đến gần. Ngài bèn mở miệng mà truyền dạy rằng: Phước cho những kẻ có lòng khó khăn, vì nước thiên đàng là của những kẻ ấy! Phước cho những kẻ than khóc, vì sẽ được yên ủi! Phước cho những kẻ nhu mì, vì sẽ hưởng được đất! Phước cho những kẻ đói khát sự công bình, vì sẽ được no đủ! Phước cho những kẻ hay thương xót, vì sẽ được thương xót! Phước cho những kẻ có lòng trong sạch, vì sẽ thấy Đức Chúa Trời! Phước cho những kẻ làm cho người hòa thuận, vì sẽ được gọi là con Đức Chúa Trời! Phước cho những kẻ chịu bắt bớ vì sự công bình, vì nước thiên đàng là của những kẻ ấy!**

Bản King James version chép: [1]**And seeing**[G1492] **the multitudes**[G3793]**, he went**[G305] **up into**[G1519] **a mountain**[G3735]**: and when he was set**[G2523]**, his disciples**[G3101] **came**[G4334] **unto him:** [2]**And he opened**[G455] **his mouth**[G4750]**, and taught**[G1321] **them, saying**[G3004]**,** [3]**Blessed**[G3107] **are the poor**[G4434] **in spirit**[G4151]**: for theirs**[G846] **is the kingdom**[G932] **of heaven**[G3772]**.** [4]**Blessed**[G3107] **are they that mourn**[G3996]**: for they shall be comforted**[G3870]**.** [5]**Blessed**[G3107] **are the meek**[G4239]**: for they shall inherit**[G2816] **the earth**[G1093]**.** [6]**Blessed**[G3107] **are they which**[G3588] **do hunger**[G3983] **and thirst**[G1372] **after righteousness**[G1343]**: for they shall be filled**[G5526]**.** [7]**Blessed**[G3107] **are the merciful**[G1655]**: for they shall obtain**[G1653] **mercy**[G1653]**.** [8]**Blessed**[G3107] **are the pure**[G2513] **in heart**[G2588]**: for they shall see**[G3700] **God**[G2316]**.** [9]**Blessed**[G3107] **are the peacemakers**[G1518]**: for they shall be called**[G2564] **the children**[G5207] **of God**[G2316]**.** [10]**Blessed**[G3107] **are they which are persecuted**[G1377] **for righteousness'**[G1343] **sake**[G1752]**: for theirs**[G846] **is the kingdom**[G932] **of heaven**[G3772]**.**

Chữ **phước** - **Blessed**[G3107] được chép trong các câu 3,4,5,6,7,8,9 & 10 trên, đó là chữ μακάριος - **makario**s, số 3107 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: ***sự phước hạnh, sự hạnh phúc mà người ta phải ganh tỵ; sự vui vẻ được tạo nên bởi kinh nghiệm được ơn của Đức Chúa Trời, đặc biệt trong điều kiện được tỏ ra bởi ân điển không thể so sánh được của Đức Chúa Trời dành cho người được nhận lãnh.***

Chữ **bắt bớ**- **persecuted**[G1377] chép trong câu 10 trên, đó là chữ διώκω - **dioko**, số 1377 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: ***truy nã, đuổi theo, khủng bố, ngược đãi, hành hạ, quấy rầy, làm cho đau khổ;***

Chữ ***mục đích (lợi ích của)*** - **sake**[G1752] chép trong câu 10 (bản tiếng Việt đã bỏ sót từ này) đó là chữ εἵνεκεν - **heineken**, số 1752 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: ***mục đích của, lợi ích của, nguyên nhân của, lẽ phải,***

Chữ **sự công bình** - **righteousness**[G1343] chép trong câu 10 trên, đó là chữ δίκαιος - **dikaios**, số 1342 ra từ chữ δικαιοσύνη - **dikaiosune**, số 1343 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: ***sự công bằng, sự thánh sạch, vô tội, sự chứng minh là đúng, là phải; chính đáng, hợp tình, hợp lý;***

Chữ **nước** - **the kingdom**[G932] chép trong câu 3 và câu 10 trên, đó là chữ βασιλεία - **basileia**, số 932 ra từ chữ βασιλεύς - **basileus**, số 935 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: ***Nền tảng của quyền phép, hoàng gia của Vua tối cao, chủ quyền tối cao, sự cai trị, quyền trị vì;***

Lời của Đức Chúa Trời đã tỏ cho chúng ta biết Nước Thiên đàng (hay Nước Đức Chúa Trời) là quyết định của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho những người được chọn cho được làm công dân của một dân thánh và chức thầy tế lễ trong một nước thầy tế lễ của Ngài và như vậy, Nước Thiên đàng là sự ban cho của Đức Chúa Trời và sự ban cho này là có điều kiện mà những người được nhận lãnh sự ban cho đó phải đáp ứng được yêu cầu xứng đáng với sự ban cho đó.

Trong bài 262 này, yêu cầu của tiêu chuẩn mà những người sẽ được nhận Nước Thiên đàng đó sẽ phải trả đủ giá cho mục đích, cho lợi ích của sự công bình của Đức Chúa Trời được bảo vệ, được bênh vực, được tôn trọng, được tôn cao, được yêu chuộng, được nên theo ý muốn của Đức Chúa Trời.

Trước hết, chúng ta cần phải định nghĩa đúng chữ **sự công bình** đã được chép trong Kinh-Thánh .

Chữ **sự công bình** - **righteousness**[H6666] lần đầu tiên được chép xuống trong Kinh-Thánh, đó là:

Sáng thế ký 15:1-6: **Sau các việc đó, trong sự hiện thấy có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: Hỡi Áp-ram! ngươi chớ sợ chi; ta đây là một cái thuẫn đỡ cho ngươi; phần thưởng của ngươi sẽ rất lớn. Áp-ram thưa rằng: Lạy Chúa Giê-hô-va, Chúa sẽ cho tôi chi? Tôi sẽ chết không con, kẻ nối nghiệp nhà**

tôi là Ê-li-ê-se, người Đa-mách. Áp-ram lại nói rằng: Nầy, Chúa làm cho tôi tuyệt tự; một kẻ tôi tớ sanh đẻ tại nhà tôi sẽ làm người kế nghiệp tôi. Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Áp-ram rằng: Kẻ đó chẳng phải là kẻ kế nghiệp ngươi đâu, nhưng ai ở trong gan ruột ngươi ra, sẽ là người kế nghiệp ngươi. Đoạn, Ngài dẫn người ra ngoài và phán rằng: Ngươi hãy ngó lên trời, và nếu ngươi đếm được các ngôi sao thì hãy đếm đi. Ngài lại phán rằng: Dòng dõi ngươi cũng sẽ như vậy. Áp-ram tin Đức Giê-hô-va, thì Ngài kể sự đó là công bình cho người.

Chữ **tin** - **believed**[H539] chép trong câu 6 trên, đó là chữ אָמַן - **'aman**, số 539 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***tin cậy vào, nuôi dưỡng ở trong lòng, ủng hộ, truyền sức mạnh cho, trung thành với điều mình đã tin cách chắc chắn, sự uỷ thác, sự giao phó cho điều mình đã tin,***

Chữ **kể** - **counted**[H2803] chép trong câu 10 trên, đó là chữ חָשַׁב - **chashab**, số 2803 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***nhận thức được, quan tâm đến, tôn trọng, thấy được, quý mến, tính đến, kể đến, kể cho là;***

Chữ **công bình** - **righteousness**[H6666] chép trong câu 6 trên, đó là chữ צְדָקָה - **tsedaqah**, số 6666 ra từ chữ צָדַק - **tsadaq**, số 6663 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***sự công bằng, sự chính đáng, sự đúng đắn trong sự cai trị, trong sự thống trị, được chứng minh là đúng, làm cho người ta được trở nên người ngay thẳng, trở nên người trung thực, trở nên người làm sự công bình, khiến cho người ta được trở nên trong sạch, sự chứng minh hay là sự bào chữa khiến người ta được xưng người công bình, được xưng là người trong sạch;***

Bây giờ chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về Đức Chúa Trời công bình, để nhận biết giá trị của sự công bình mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm cho loài người chúng ta.

Thi Thiên 7:9: **Ôi, Đức Chúa Trời công bình! là Đấng dò xét lòng dạ loài người, xin hãy khiến cùng tận sự gian ác kẻ dữ, song hãy làm cho vững vàng người công bình.**

Bản King James version chép: [9]**Oh**[H4994] **let the wickedness**[H7451] **of the wicked**[H7563] **come to an end**[H1584]**; but establish**[H3559] **the just**[H6662]**: for the righteous**[H6662] **God**[H430] **trieth**[H974] **the hearts**[H3826] **and reins**[H3629]**.**

Chữ **công bình** - **the righteous**[H6662] chép trong câu 9 trên, đó là chữ צַדִּיק - **tsaddiyq**, số 6662 ra từ chữ צָדַק - **tsadaq**, số 6663 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***sự công bằng, sự hợp pháp, sự đúng luật, sự chính thống, sự chính đáng, sự đúng đắn trong sự cai trị, trong sự thống trị, được chứng minh là đúng, làm cho người ta được trở nên người ngay thẳng, người trung thực, người làm sự công bình, khiến cho người ta được trở nên trong sạch, sự chứng minh hay là sự bào chữa khiến người ta được xưng là người công bình, được xưng là người trong sạch;***

Chữ **dò xét** - **trieth**[H974] chép trong câu 9 trên, đó là chữ בָּחַן - **bachan**, số 974 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***thử thách, điều tra, thẩm tra, xem xét, nghiên cứu, chứng minh,***

Chữ **lòng** - **the hearts**[H3826] chép trong câu 9 trên, đó là chữ לִבָּה - **libbah**, số 3826 ra từ chữ לֵב - **leb**, số 3820 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***trái tim, tấm lòng, tâm hồn, trung tâm của sự cảm biết, ý chí, khả năng hiểu biết, trí tuệ;***

Chữ **dạ** - **reins**[H3629] chép trong câu 9 trên, đó là chữ כִּלְיָה - **kilyah**, số 3629 ra từ chữ כְּלִי - **keliy**, số 3627 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***qủa thận, chỗ thắt lại của lưng, tâm trí, sự sửa soạn, mọi thứ được gọi là dụng cụ, công cụ như máy móc, vũ khí, dụng cụ nhà bếp, đồ đạc, phương tiện, sự cuối cùng, sự kết thúc, sự đào thải, sự tống khứ những sự cặn bã ra, sự quyết định, sự làm thành điều đã định, sự làm cho sạch hệ thống;***

Trọn nghĩa của câu 9 trên, có nghĩa là: ***Hỡi Đức Chúa Trời công bình, Đấng dò xét lòng và trí tưởng (của loài người) xin hãy khiến cho những sự gian các của kẻ độc ác bị thất bại hoàn toàn, nhưng làm cho vững chắc (làm cho thành công, làm cho hoàn hảo) người công bình.***

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật, để nâng đỡ muôn vật và duy trì sự sống cho muôn vật và như vậy, Lời của Đức Giê-Hô-Va đại diện cho Đức Giê-Hô-Va và là ý muốn của Đức Giê-Hô-Va.

Trong sáu ngày của cuộc sáng thế, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên muôn vật trong khoảng không trên trời và trong các tạo vật đó có trái đất cùng muôn vật được Đức Giê-Hô-Va tạo nên để sống trên trái đất này, mà trong muôn vật đã được Đức Giê-Hô-Va tạo nên trên đất này có loài người, là loài được tạo nên theo

ảnh tượng của Đức Chúa Trời và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã thấy mọi sự đó là tốt lành và rất tốt lành.

Ý nghĩa của sự tốt lành đó là sự đẹp ý Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, chứ không phải là đẹp ý của các tạo vật.

Thi-Thiên 115:3: **Đức Chúa Trời chúng tôi ở trên các tầng trời; Phàm điều gì vừa ý Ngài, thì Ngài đã làm.**

Bản King James version chép: [3]**But our God**[H430] **is in the heavens**[H8064]**: he hath done**[H6213] **whatsoever**[H3605-H834] **he hath pleased**[H2654]**.**

Có nghĩa là: ***Nhưng Đức Chúa Trời của chúng tôi ở trên thiên đàng (trên các tầng trời): Ngài đã tạo nên muôn vật mà Ngài lấy làm hài lòng (vui thích, khoái lạc, ước muốn).***

Chữ **vừa ý** - **hath pleased**[H2654] chép trong câu 3 trên, đó là chữ חָפֵץ - **chaphets**, số 2654 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***có chiều hướng về sự tốt lành, sự vui thích, sự khoái lạc, sự vui vẻ, sự vui mừng, sự ao ước, sự giúp đỡ, sự che chở, sự bảo vệ, sự ban đặc ân, sự ủng hộ, sự hăng say, sự quyết tâm, sự sẵn sàng, sự hài lòng;***

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên muôn vật trong Danh của Ngài, nghĩa là trong quyền phép, trong bổn tánh và trong sự tôn trọng của Ngài và như vậy, hình ảnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời có ở trong muôn vật, như Lời Chúa có chép rằng:

Rô-ma 11:33-36: **Ôi! sâu nhiệm thay là sự giàu có, khôn ngoan và thông biết của Đức Chúa Trời! Sự phán xét của Ngài nào ai thấu được, đường nẻo của Ngài nào ai hiểu được! Vì, ai biết ý tưởng Chúa, ai là kẻ bàn luận của Ngài? Hay là ai đã cho Chúa trước, đặng nhận lấy điều gì Ngài báo lại? Vì muôn vật đều là từ Ngài, bởi Ngài và hướng về Ngài. Vinh hiển cho Ngài đời đời, vô cùng! A-men.**

Chúng ta cần phải hiểu rõ ý nghĩa của chữ **hướng về Ngài** được chép ở câu 36 trên, vì đó là sự công bình của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với muôn vật, vì Ngài đã tạo nên muôn vật trong quyền phép toàn năng của Ngài và theo bổn tánh tốt lành, thánh khiết và công bình của Ngài, để chính Ngài chăm sóc muôn vật, nâng đỡ muôn vật và cho muôn vật được hưởng những sự mà chính Ngài lấy những sự đó là vui thích.

Châm ngôn 8:27-31: **Khi Đức Chúa Trời lập các tầng trời, và đặt cái vòng trên mặt vực sâu, thì có ta ở đó. Khi Ngài làm cho kiên cố các từng mây trên cao, khiến các nguồn vực sâu vững chắc, định bờ cõi cho biển, để nước không tràn phạm điều răn của Ngài, và khi Ngài lập nên trái đất, thì ta ở bên Ngài làm thợ cái, hằng ngày ta là sự khoái lạc Ngài, và thường thường vui vẻ trước mặt Ngài. Ta lấy làm vui vẻ về chỗ có người ở trên trái đất của Ngài, và sự vui thích ta ở nơi con cái loài người.**

Thi-Thiên 34:1-10: **Tôi sẽ chúc tụng Đức Giê-hô-va luôn luôn, sự khen ngợi Ngài hằng ở nơi miệng tôi. Linh hồn tôi sẽ khoe mình về Đức Giê-hô-va, những người hiền từ sẽ nghe, và vui mừng. Hãy cùng tôi tôn trọng Đức Giê-hô-va, chúng ta hãy cùng nhau tôn cao danh của Ngài. Tôi đã tìm cầu Đức Giê-hô-va, Ngài đáp lại tôi, giải cứu tôi khỏi các điều sợ hãi. Chúng ngửa trông Chúa thì được chói sáng, mặt họ chẳng hề bị hổ thẹn. Kẻ khốn cùng nầy có kêu cầu, Đức Giê-hô-va bèn nhậm lời người, giải cứu người khỏi các điều gian truân. Thiên sứ Đức Giê-hô-va đóng lại chung quanh những kẻ kính sợ Ngài, và giải cứu họ. Khá nếm thử xem Đức Giê-hô-va tốt lành dường bao! Phước cho người nào nương náu mình nơi Ngài! Hỡi các thánh của Đức Giê-hô-va, hãy kính sợ Ngài; Vì kẻ nào kính sợ Ngài chẳng thiếu thốn gì hết. Sư tử tơ bị thiếu kém, và đói; Nhưng người nào tìm cầu Đức Giê-hô-va sẽ chẳng thiếu của tốt gì.**

Thi-Thiên 145:8-21: **Đức Giê-hô-va hay làm ơn, có lòng thương xót, chậm nóng giận, và đầy sự nhân từ. Đức Giê-hô-va làm lành cho muôn người, sự khoan dung của Ngài giáng trên các vật Ngài làm nên. Hỡi Đức Giê-hô-va, các công việc Ngài sẽ ngợi khen Ngài; Những người thánh Ngài cũng sẽ chúc tụng Ngài. Họ sẽ nói về sự vinh hiển nước Chúa, thuật lại quyền năng của Chúa. Đặng tỏ ra cho con loài người biết việc quyền năng của Chúa, và sự vinh hiển oai nghi của nước Ngài. Nước Chúa là nước có đời đời, Quyền cai trị của Chúa còn đến muôn đời. Đức Giê-hô-va nâng đỡ mọi người sa ngã, và sửa ngay lại mọi người cong khom. Con mắt muôn vật đều ngửa trông Chúa, Chúa ban cho chúng đồ ăn tùy theo thì. Chúa xoè tay ra, làm cho thỏa nguyện mọi loài sống. Đức Giê-hô-va là công bình trong mọi đường Ngài, hay làm ơn trong mọi công việc Ngài. Đức Giê-hô-va ở gần mọi người cầu khẩn Ngài. Tức ở gần mọi người có lòng thành thực cầu khẩn Ngài. Ngài làm thỏa nguyện mọi người kính sợ Ngài; Cũng nghe tiếng kêu cầu của họ, và giải cứu cho. Đức Giê-hô-va bảo hộ những kẻ yêu mến Ngài, song hủy diệt những kẻ ác. Miệng tôi sẽ đồn ra sự ngợi khen Đức Giê-hô-va; Nguyện cả loài xác thịt chúc tụng danh thánh của Ngài,**

cho đến đời đời vô cùng.

Ý tưởng của Đức Giê-hô-va là ý tưởng bình an cho muôn vật mà Ngài đã tạo nên, vì thế cho nên loài người do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên phải trở nên giống như Đức Chúa Trời trong sự công bình và sự thánh sạch, hầu cho loài người được hưởng quyền phép của Đức Chúa Trời để quản trị muôn vật. Để duy trì sự công bình và sự thánh sạch cho loài người, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đặt loài người vào trong vườn Ê-đen mà Ngài đã tạo nên (vườn Ê-đen là bóng về Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời) để loài người trồng và giữ vườn đó, là bóng về việc loài người phải luôn vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh của Đức Chúa Trời.

Sáng thế ký 2:15-17: **Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trồng và giữ vườn. Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Ngươi được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai ngươi ăn chắc sẽ chết.**

Đức Giê-Hô-Va đã tạo nên trái đất cùng muôn vật trên đất này và đến ngày thứ Sáu, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mới tạo nên A-đam (loài người) và ban phước cho loài người và cho muôn vật và trong ngày đó, Đức Giê-Hô-Va đã phán dạy loài người phần công việc cùng trách nhiệm của loài người phải làm, hầu cho loài người được sống tại nơi mà chính loài người đã không phải làm bất kỳ một công việc nào, ngoài việc được tận hưởng những sự tốt lành mà Đức Giê-Hô-Va đã tạo dựng nên vườn Ê-đen ngay trên đất này.

Khi A-đam vi phạm mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, thì cả A-đam và Ê-va đều bị phán xét theo mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã cảnh báo A-đam về việc Ngài đã cấm loài người ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác và sự phán xét của Đức Giê-Hô-Va là công bình.

Bởi tội lỗi của A-đam mà sự chết đã vào trong loài người hết thảy và bởi tội lỗi của A-đam mà đất cùng muôn vật sống trên đất này bị sự rủa sả cai trị, dù các tạo vật đó không phạm tội như A-đam đã phạm và điều đó cũng là sự công bình, bởi vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã trao muôn vật đó cho A-đam quản trị và như vậy, muôn vật đã trở thành nạn nhân của tội lỗi A-đam. Đức Giê-Hô-Va đã quyết định cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết và quyết định của Đức Giê-Hô-Va là công bình, vì hết thảy loài người ra từ A-đam đều phải thi hành theo luật pháp công bình của Đức Giê-Hô-Va, nghĩa là hết thảy những người nào muốn nhận được sự cứu chuộc cho sự sống mình, thì người đó phải tuân theo tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va cùng phải tuân theo các mạng lệnh và các điều răn của Ngài.

Tại sao loài người phải vâng theo tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, thì loài người mới được cứu chuộc ra khỏi sự chết và điều đó được gọi là sự công bình?

Căn cứ vào ý nghĩa của chữ **công bình** - **righteousness**[H6666] được chép trong Kinh-Thánh (bằng tiếng Hê-bơ-rơ), đó là chữ צְדָקָה - **tsedaqah**, số 6666 ra từ chữ צָדַק - **tsadaq**, số 6663 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***sự công bằng, sự hợp pháp, sự đúng luật, sự chính thống, sự chính đáng, sự đúng đắn trong sự cai trị, trong sự thống trị, được chứng minh là đúng, làm cho người ta được trở nên người ngay thẳng, người trung thực, người làm sự công bình, khiến cho người ta được trở nên trong sạch, sự chứng minh hay là sự bào chữa khiến người ta được xưng là người công bình, được xưng là người trong sạch;*** thì ngay từ lúc ban đầu, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán mạng lệnh của Ngài cho A-đam và mạng lệnh đó đã tỏ rõ sự công bình cho A-đam được biết phần công việc và trách nhiệm của mình ở trước mặt Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, đó là: ***A-đam*** **được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì** ***A-đam không được phép*** **ăn; vì một mai** ***A-đam*** **ăn** ***thì A-đam*** **chắc sẽ chết**.

A-đam đã không phải trả bất kỳ một giá nào hay là bởi một công việc gì hầu cho người được quyền tự do ăn các cây trong vườn của Đức Giê-Hô-Va, **nhưng về cây biết điều thiện và điều ác** ***thì A-đam không được phép*** **ăn đến**, vì cây đó là thuộc về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời.

A-đam đã không để cho Lời của Đức Chúa Trời cai trị trong lòng mình và như vậy, ngon đèn của Đức Giê-hô-va nơi A-đam đã không được thắp sáng nên khi A-đam thấy Ê-va giơ tay hái trái của cây biết điều thiện và điều ác, A-đam đã không thi hành phần trách nhiệm mà người đáng phải làm, để ngăn chặn hành động của Ê-va. Thay vào đó, A-đam lại còn nhận lấy trái cấm đó từ tay của Ê-va và người đã ăn trái đó và hậu quả của sự bất vâng phục mạng lệnh của Đức Giê-hô-va đã xảy đến cho A-đam và Ê-va, y như Đức Giê-hô-va đã phán với A-đam trong ngày Ngài ban phước cho loài người tại nơi vườn Ê-đen.

Chúng ta hãy xem sự phán xét công bình của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đối với con rắn và đối với Ê-va và đối với A-đam.

Sáng thế ký 3:14-19: **Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn phán cùng rắn rằng: Vì mầy đã làm điều như vậy, mầy sẽ bị rủa sả trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mầy sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn cả đời. Ta sẽ làm cho mầy cùng người nữ, dòng dõi mầy cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mầy, còn mầy sẽ cắn gót chân người. Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; ngươi sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng ngươi phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị ngươi. Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì ngươi nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rủa sả vì ngươi; trọn đời ngươi phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và ngươi sẽ ăn rau của đồng ruộng; ngươi sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào ngươi trở về đất, là nơi mà có ngươi ra; vì ngươi là bụi, ngươi sẽ trở về bụi.**

Mặc dù Đức Giê-hô-va đã phán với A-đam rằng, nếu A-đam ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác thì A-đam chắc sẽ chết, nhưng khi Ê-va và A-đam đã ăn trái của cây đó thì họ không chết ngay, mà sự chết đã vào trong họ và quyền lực của sự chết bắt đầu thi hành công việc của nó theo như ý nghĩa của chữ **chết** - **die**[H4191] mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với A-đam và được chép trong Sáng thế ký đoạn 2 câu 17, đó là chữ **ממות** - **muwth**, số 4191 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***phải chết, bị giết chết, bị hành hình, bị tử hình, bị tàn lụi, làm tiêu tan hy vọng, khiến cho bị quên mất, khiến cho héo rụi, làm cho thất bại, làm cho hỏng, khiến cho bị bác bỏ, khiến cho bị trừ diệt, khiến cho bị lỗi thời, khiến cho bị mất giá trị, phải chịu mọi sự thiệt thòi;***

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã để cho A-đam được sống tới 930 (chín trăm ba mươi) tuổi, rồi người mới qua đời, ấy là trong sự mưu luận mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã để cho dòng dõi của A-đam được sanh ra trên đất này, vì mục đích Đức Giê-Hô-Va tạo nên loài người trên trái đất này, ấy là để tìm một dòng dõi thánh.

Đức Giê-Hô-Va đã cho phép dòng dõi ra từ A-đam tiếp tục được sanh sản trên đất này, nhưng khi Ngài thấy loài người trên đất vào thời đó ngày càng trở nên hung ác, thì Ngài đã quyết định huỷ diệt dòng dõi hung ác đó bằng một cơn nước lụt, nhưng Ngài đã để lại một gia đình gồm tám người, là vợ chồng Nô-ê, ba con trai và ba con dâu của họ cùng với các loài thú đồng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn và đem vào trong con tàu mà Nô-ê đã vâng theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va mà đóng, để bảo toàn sự sống mình.

Trong công việc chọn Nô-ê và gia đình của người để đóng một con tàu để cứu gia đình họ và bảo tồn sự sống cho các loài thú mà Đức Giê-Hô-Va đã chọn đó, cũng là sự công bình của Đức Giê-Hô-Va, vì Nô-ê và cả nhà của người đã tin vào mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va mà họ đã hiệp lại để đóng một con tàu và chính sự tin đó khiến họ được xưng công bình ở trước mặt Đức Giê-Hô-Va và sự vâng phục mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va đã khiến cho Nô-ê và cả nhà người được cứu khỏi cơn nước lụt.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời quyết định cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết,thì Ngài cũng đã tỏ ra quyết định của Ngài là công bình.

Gióp 33:14-30: **Vì Đức Chúa Trời phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, niêm phong lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyệt, và mạng sống khỏi bị gươm giết, loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hàng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gớm ghiếc vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xích lại kẻ giết. Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: "Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìm đặng giá cứu chuộc rồi". Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: "Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng." Kìa, các việc ấy Đức Chúa Trời làm cho loài người; Đến hai lần, hoặc ba**

lần, đặng khiến linh hồn người trở lại khỏi cái hầm, hầu cho người được ánh sáng kẻ sống chiếu vào cho.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã không dùng quyền phép toàn năng của Ngài để tạo nên loài người thay cho dòng dõi ra từ A-đam, vốn đã bị ô-uế bởi tội lỗi của A-đam, nhưng Ngài đã ban cho dòng dõi ra từ A-đam đó một điều kiện, để dòng dõi này sẽ được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ ban cho họ Luật pháp công bình và thánh khiết của Ngài và Luật pháp đó chính là Lời đã ra từ miệng của Đức Giê-Hô-Va, cũng như lúc ban đầu Đức Giê-Hô-Va đã phán Lời của Ngài với A-đam tại nơi vườn Ê-đen, trong ngày Ngài ban phước cho loài người vậy.

Có một điều đặc biệt và rất quan trọng trong quyết định của Đức Giê-Hô-Va, đó là Đức Giê-Hô-Va cần có sứ giả được sai đến với loài người, tức là đến với dòng dõi ra từ A-đam đó và sứ giả đó phải là người truyền giải cho loài người được biết rõ ràng điều ngay thẳng, tức là Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, hầu cho loài người được hiểu biết cách chính xác, đầy đủ những sự trong Luật pháp đó và giá cứu chuộc của Đức Giê-Hô-Va sẽ chỉ được ban cho những người đã được nghe và hiểu được điều ngay thẳng đó mà thôi.

Gióp 33:23-24: **Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: "Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìm đặng giá cứu chuộc rồi".**

Bản King James version chép: [23]**If**[H518] **there be a messenger**[H4397] **with him, an interpreter**[H3887]**, one**[H259] **among**[H4480] **a thousand**[H505]**, to show**[H5046] **unto man**[H120] **his uprightness**[H3476]**:** [24]**Then he is gracious**[H2603] **unto him, and saith**[H559]**, Deliver**[H6308] **him from going**[H3381] **down**[H3381] **to the pit**[H7845]**: I have found**[H4672] **a ransom**[H3724]**.**

Có nghĩa là: ***Nếu trong một ngàn sứ giả được sai đến với người đó, tức là một kẻ phiên dịch, để tỏ cho người ấy biết sự ngay thẳng của mình, thì sứ giả đó là một đặc ân đối với người ấy, hãy giải cứu người ấy ra khỏi cái hầm, Ta đã tìm được một giá cứu chuộc (cho người).***

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **thiên sứ** - **a messenger**[H4397] chép trong câu 23 trên, đó là chữ מַלְאָךְ - **mal'ak**, số 4397 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***một sứ giả, một người đưa tin, một người đại diện cho, một người được uỷ quyền sai đi, một đại sứ, một thiên sứ;***

Chữ **truyền giải** - **interpreter**[H3887] chép trong câu 23 trên, đó là chữ לוּץ - **luwts**, số 3887 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***người phiên dịch, người giải thích, người làm sáng tỏ ngôn ngữ, một thầy giáo;***

Chữ **chỉ dạy**- **to show**[H5046] chép trong câu 23 trên, đó là chữ נָגַד - **nagad**, số 5046 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***làm cho người ta để ý đến, làm cho hiểu được, khiến cho thấy được, khiến cho nhận biết được, khiến cho phân biệt được, để công bố, để nói, để bảo cho biết, để trình bày, để loan báo, để truyền thông tin, truyền cảm bổn tánh, truyền đức tính cho...;***

Chữ **điều ngay thẳng** - **uprightness**[H3476] chép trong câu 23 trên, đó là chữ יֹשֶׁר - **yosher**, số 3476 ra từ chữ יָשַׁר - **yashar**, số 3474 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***sự thẳng thắn, sự chân thật, tính chính trực, tính liêm khiết, sự công bằng, sự hợp pháp, sự chính thống, sự thích hợp, sự đúng đắn;***

Chữ **giá cứu chuộc** - **a ransom**[H3724] chép trong câu 24 trên, đó là chữ כֹּפֶר - **kopher**, số 3724 ra từ chữ כָּפַר - **kaphar**, số 3722 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***giá của sự sống, giá chuộc, sự chuộc tội, sự giảng hoà, sự hoà hợp;***

Nguyên văn câu 23 và 24 trong tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***"Nếu tại đó (nơi bất kỳ) có một ngàn sứ giả được sai đến với người (kẻ đang ở trong sự hư mất), mà trong một ngàn sứ giả đó có một kẻ làm người truyền giải (người phiên dịch ngôn ngữ) để chỉ dạy cho người ấy, khiến cho người ấy hiểu được (khiến cho thấy được, khiến cho nhận biết được, khiến cho phân biệt được) những sự ngay thẳng(sự thẳng thắn, sự chân thật, tính chính trực, tính liêm khiết, sự công bằng, sự hợp pháp, sự chính thống, sự thích hợp, sự đúng đắn) của chính sứ giả đó có trong mình, thì sứ giả đó như là một đặc ân (một sự thương xót, một nhân từ) đối với người ấy vậy và nói với kẻ (đang bị hư mất đó) rằng: Hãy giải cứu người ra khỏi cái hầm, Ta đã tìm được giá cứu chuộc sự sống cho người ấy."***

Đức Chúa Trời đã không sai thiên sứ của Ngài từ trên thiên đàng xuống trái đất này để làm kẻ giảng Tin-Lành, dù Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã từng sai thiên sứ Gáp-ri-ên đến thế gian để rao truyền các mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cho những người đã được Ngài chỉ định, nhưng để rao giảng Tin-Lành như chức vụ của Đức Chúa Jêsus hay là như các môn đồ của Đức Chúa Jêsus, thì chưa hề có.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng công bình nên Đức Chúa Trời đã chỉ định cho loài người phải làm công việc của sự công bình này, hầu cho loài người được cứu bởi sự công bình của Đức Chúa Trời, vì chính loài người (A-đam) đã bán sản nghiệp không phải của mình làm ra, thì để nhận được lại những sự đã bị bán đó thì thì loài người ra từ A-đam phải trực tiếp làm, vì đó là sự công bình. Vì A-đam đã được tạo nên bởi Lời của Đức Chúa Trời, nhưng bởi sự bất vâng phục mạng lệnh của Đức Chúa Trời mà A-đam phải chết thể nào, thì chính loài người ra từ A-đam, đã vì cớ tội lỗi của A-đam mà phải ngồi trong bóng của chết, khi dòng dõi này nghe theo tiếng phán của Đức Giê-hô-va mà tuân theo các mạng lệnh cùng làm theo các điều răn của Ngài, thì họ sẽ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được sự sống lại thể ấy, như Lời Chúa có chép.

Rô-ma 5:19: **Vì, như bởi sự không vâng phục của một người mà mọi người khác đều thành ra kẻ có tội, thì cũng một lẽ ấy, bởi sự vâng phục của một người mà mọi người khác sẽ đều thành ra công bình.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã kêu gọi Áp-ram ra khỏi quê hương mình để đi tới một nơi mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ chỉ cho và Áp-ram đã tin Lời Đức Chúa Trời mà ra khỏi quê hương mình. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tìm được Áp-ram, một người được xưng là công bình bởi đức tin của người ấy vào Lời của Ngài và khi thời điểm đã đến, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lập giao ước với Áp-ra-ham.

Sáng thế ký 15:13-21: **Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: Phải biết rằng, dòng dõi ngươi sẽ ngụ trong một xứ chẳng thuộc về chúng nó, làm tôi mọi cho dân xứ đó và bị họ hà hiếp bốn trăm năm. Nhưng, ta sẽ đoán phạt dân mà dòng dõi ngươi sẽ làm tôi mọi đó; rồi khi ra khỏi xứ, thì sẽ được của cải rất nhiều. Còn ngươi sẽ bình yên về nơi tổ phụ, hưởng lộc già sung sướng, rồi qua đời. Đến đời thứ tư, dòng dõi ngươi sẽ trở lại đây, vì tội lỗi của dân A-mô-rít chưa được đầy dẫy. Khi mặt trời đã lặn, thình lình sự tối mịt giáng xuống; kìa có một lò lớn khói lên, và một ngọn lửa lòe ngang qua các xác thịt đã mổ, Ngày đó, Đức Giê-hô-va lập giao ước cùng Áp-ram, mà phán rằng: Ta cho dòng dõi ngươi xứ nầy, từ sông Ê-díp-tô cho đến sông lớn kia, tức sông Ơ-phơ-rát, là xứ của các dân Kê-nít, Kê-nê-sít, Cát-mô-nít, Hê-tít, Phê-rê-sít, Rê-pha-im, A-mô-nít, Ca-na-an, Ghi-ê-ga-sít và Giê-bu-sít.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn Áp-ra-ham như chọn một sứ giả để Ngài sai đi vậy, vì Ngài biết Áp-ra-ham sẽ làm công việc này, như Lời Chúa có chép.

Sáng thế ký 18:17-19: **Đức Giê-hô-va phán rằng: Lẽ nào ta giấu Áp-ra-ham điều chi ta sẽ làm sao? vì Áp-ra-ham chắc sẽ được trở nên một dân lớn và cường thạnh; các dân tộc trên thế gian đều sẽ nhờ người mà được phước. Ta đã chọn người đặng người khiến dạy các con cùng nội nhà người giữ theo đạo Đức Giê-hô-va, làm các điều công bình và ngay thẳng; thế thì, Đức Giê-hô-va sẽ làm cho ứng nghiệm lời Ngài đã hứa cùng Áp-ra-ham.**

Khi Đức Chúa Jêsus Christ khởi thi hành chức vụ trên đất này, Ngài đã phán với môn đồ của Ngài về tiêu chuẩn và công việc của người công bình sẽ làm cho loài người trên đất này, đó là: **"Các ngươi là sự sáng của thế gian; một cái thành ở trên núi thì không khi nào bị khuất được: cũng không ai thắp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà. Sự sáng các ngươi hãy soi trước mặt người ta như vậy, đặng họ thấy những việc lành của các ngươi, và ngợi khen Cha các ngươi ở trên trời."** (Ma-thi-ơ 5:14-16)

Trong các bài giảng đầu tiên của Đức Chúa Jêsus tại trên núi, gần thành Ca-bê-na-um, Ngài đã phán với những người đã đến nghe Ngài giảng, rằng: **Phước cho những kẻ chịu bắt bớ vì sự công bình, vì nước thiên đàng là của những kẻ ấy!**

Chúng ta sẽ đặt câu hỏi, ***tại sao những người vì mục đích, vì lợi ích của sự công bình của Đức Chúa Trời mà lại bị người ta bắt bớ?***

Chúng ta cần nhắc lại giá trị trọn vẹn (định nghĩa) của sự công bình của Đức Chúa Trời.

Sáng thế ký 15:6: **Áp-ram tin Đức Giê-hô-va, thì Ngài kể sự đó là công bình cho người.**

Bản King James version chép: [6]**And he believed**[H539] **in the LORD**[H3068]**; and he counted**[H2803] **it to him for righteousness**[H6666]**.**

Chữ **công bình - righteousness**[H6666] chép trong câu 6 trên, đó là chữ צְדָקָה - **tsedaqah**, số 6666 ra từ chữ צָדַק - **tsadaq**, số 6663 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***sự công bằng, sự hợp pháp, sự đúng luật, sự chính***

thống, sự chính đáng, sự đúng đắn trong sự cai trị, trong sự thống trị, được chứng minh là đúng, làm cho người ta được trở nên người ngay thẳng, người trung thực, người làm sự công bình, khiến cho người ta được trở nên trong sạch, sự chứng minh hay là sự bào chữa khiến người ta được xưng là người công bình, được xưng là người trong sạch;

Thi Thiên 7:9: **Ôi, Đức Chúa Trời công bình! là Đấng dò xét lòng dạ loài người, xin hãy khiến cùng tận sự gian ác kẻ dữ, song hãy làm cho vững vàng người công bình.**

Bản King James version chép: [9]**Oh**[H4994] **let the wickedness**[H7451] **of the wicked**[H7563] **come to an end**[H1584]**; but establish**[H3559] **the just**[H6662]**: for the righteous**[H6662] **God**[H430] **trieth**[H974] **the hearts**[H3826] **and reins**[H3629]**.**

Chữ **công bình** - **the righteous**[H6662] chép trong câu 9 trên, đó là chữ צַדִּיק - **tsaddiyq**, số 6662 ra từ chữ צָדַק - **tsadaq**, số 6663 gốc của chữ צְדָקָה - **tsedaqah**, số 6666 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***sự công bằng, sự hợp pháp, sự đúng luật, sự chính thống, sự chính đáng, sự đúng đắn trong sự cai trị, trong sự thống trị, được chứng minh là đúng, làm cho người ta được trở nên người ngay thẳng, người trung thực, người làm sự công bình, khiến cho người ta được trở nên trong sạch, sự chứng minh hay là sự bào chữa khiến người ta được xưng là người công bình, được xưng là người trong sạch;***

Ma-thi-ơ 5:10: **Phước cho những kẻ chịu bắt bớ vì sự công bình, vì nước thiên đàng là của những kẻ ấy!**

Bản King James version chép: [10]**Blessed**[G3107] **are they which are persecuted**[G1377] **for righteousness'**[G1343] **sake**[G1752]**: for theirs**[G846] **is the kingdom**[G932] **of heaven**[G3772]**.**

Chữ **sự công bình** - **righteousness**[G1343] chép trong câu 10 trên, đó là chữ δίκαιος - **dikaios**, số 1342 ra từ chữ δικαιοσύνη - **dikaiosune**, số 1343 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: ***sự công bằng, sự thánh sạch, vô tội; sự chứng minh là đúng, phải, chính đáng, hợp tình, hợp lý;***

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật hay có thể nói là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Con một Ngài để tạo nên muôn vật, ban sự sống cho và nâng đỡ muôn vật, vì thế cho nên khi Đức Giê-Hô-Va quyết định ban Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai, ấy là Đức Giê-Hô-Va đã quyết định ban sự cứu chuộc cho dân Y-sơ-ra-ên và người đầu tiên Đức Giê-Hô-Va giao cho chức vụ sứ giả để chỉ dạy cho dân Y-sơ-ra-ên biết điều ngay thẳng (như chúng ta vừa học ở phần trước) hầu cho dân Y-sơ-ra-ên được hiểu biết những sự mà chính Đức Giê-Hô-Va đãphán với Môi-se và qua Môi-se mà dân Y-sơ-ra-ên cũng được biết như Môi-se đã biết về Đức Giê-Hô-Va vậy, để nhờ đó mà họ nhận được giá cứu chuộc sự sống mình.

Bây giờ chúng ta thấy rằng, Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Gióp đoạn 33 mà chúng ta đã học đó chính là luật pháp, là nguyên tắc về chức vụ của những người sẽ được Đức Giê-Hô-Va chỉ định vào chức vụ làm sứ giả và là kẻ truyền giải theo đúng nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, hầu cho người giữ chức vụ đó sẽ khiến cho những người đang ở trong sự hư mất (trong bóng của sự chết) nhận biết được những sự mà chính người giữ chức vụ sứ giả đó đã nhận được từ Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, hầu cho những người nghe được Tin-Lành cứu chuộc đó sẽ nhận được giá cứu chuộc của Đức Giê-Hô-Va. Nhưng việc rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời đó không dễ dàng như người ta nghĩ, bởi vì Kinh-Thánh có chép rằng:

Thi-Thiên 126:1-6: **Khi Đức Giê-hô-va dẫn các phu tù của Si-ôn về, thì chúng tôi khác nào kẻ nằm chiêm bao. Bấy giờ miệng chúng tôi đầy sự vui cười, lưỡi chúng tôi hát những bài mừng rỡ. Trong các dân ngoại người ta nói rằng: Đức Giê-hô-va đã làm cho họ những việc lớn. Đức Giê-hô-va đã làm cho chúng tôi những việc lớn; Nhân đó chúng tôi vui mừng. Hỡi Đức Giê-hô-va, xin dẫn phu tù chúng tôi về, Như các suối miền nam chảy nước lại. Kẻ nào gieo giống mà giọt lệ, sẽ gặt hái cách vui mừng. Người nào vừa đi vừa khóc đem giống ra rải, ắt sẽ trở về cách vui mừng, mang bó lúa mình.**

Tại sao những người đi ra rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời lại bị người ta bắt bớ?

Chúng ta hãy trở lại với sự phán xét đầu tiên mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm trên trái đất này.

Sáng thế ký 3:8-19: **Lối chiều, nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời đi ngang qua vườn, A-đam và vợ ẩn mình giữa bụi cây, để tránh mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Giê-hô-va Đức Chúa Trời kêu A-đam mà phán hỏi rằng: Ngươi ở đâu? A-đam thưa rằng: Tôi có nghe tiếng Chúa trong vườn, bèn sợ, bởi vì tôi lõa lồ, nên đi ẩn mình. Đức Chúa Trời phán hỏi: Ai đã chỉ cho ngươi biết rằng mình lõa lồ? Ngươi có ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn đó chăng? Thưa rằng: Người nữ mà Chúa đã để gần bên tôi cho tôi trái cây**

đó và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán hỏi người nữ rằng: Người có làm điều chi vậy? Người nữ thưa rằng: Con rắn dỗ dành tôi và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn phán cùng rắn rằng: Vì mầy đã làm điều như vậy, mầy sẽ bị rủa sả trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mầy sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn cả đời. Ta sẽ làm cho mầy cùng người nữ, dòng dõi mầy cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mầy, còn mầy sẽ cắn gót chân người. Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; ngươi sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng ngươi phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị ngươi. Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì ngươi nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rủa sả vì ngươi; trọn đời ngươi phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và ngươi sẽ ăn rau của đồng ruộng; ngươi sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào ngươi trở về đất, là nơi mà có ngươi ra; vì ngươi là bụi, ngươi sẽ trở về bụi.

Sa-tan *(tức là con rắn xưa - Khải huyền 12:9)* đã bị Đức Giê-Hô-Va phán xét và Sa-tan biết rõ rằng, đang khi trời đất chưa qua đi, thì dòng dõi người nữ sẽ giày đạp đầu hắn và hắn biết chỉ những người nào kính sợ Đức Chúa Trời và yêu mến luật pháp của Đức Chúa Trời thì mới có quyền giày đạp đầu nó, vì thế cho nên ngay từ khi A-đam bắt đầu sanh sản con cái trên đất này, thì Sa-tan đã tìm cách giết người nào mà nó nhận biết người đó có sự kính sợ Đức Chúa Trời và người đầu tiên bị Sa-tan sử dụng làm công cụ giết người, đó là Ca-in, anh của A-bên, con của A-đam và người đầu tiên bị giết vì lợi ích của sự công bình ,đó là A-bên.

Sáng thế ký 4:1-12: **A-đam ăn ở với Ê-va, là vợ mình; người thọ thai sanh Ca-in và nói rằng: Nhờ Đức Giê-hô-va giúp đỡ, tôi mới sanh được một người. Ê-va lại sanh em Ca-in, là A-bên; A-bên làm nghề chăn chiên, còn Ca-in thì nghề làm ruộng. Vả, cách ít lâu, Ca-in dùng thổ sản làm của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va. A-bên cũng dâng chiên đầu lòng trong bầy mình cùng mỡ nó. Đức Giê-hô-va đoái xem A-bên và nhận lễ vật của người; nhưng chẳng đoái đến Ca-in và cũng chẳng nhận lễ vật của người; cho nên Ca-in giận lắm mà gằm nét mặt. Đức Giê-hô-va phán hỏi Ca-in rằng: Cớ sao ngươi giận, và cớ sao nét mặt ngươi gằm xuống? Nếu ngươi làm lành, há chẳng ngước mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thèm ngươi lắm; nhưng ngươi phải quản trị nó. Ca-in thuật lại cùng A-bên là em mình. Vả, khi hai người đang ở ngoài đồng, thì Ca-in xông đến A-bên là em mình, và giết đi. Đức Giê-hô-va hỏi Ca-in rằng: A-bên, em ngươi, ở đâu? Thưa rằng: Tôi không biết; tôi là người giữ em tôi sao? Đức Giê-hô-va hỏi: Ngươi đã làm điều chi vậy? Tiếng của máu em ngươi từ dưới đất kêu thấu đến ta. Bây giờ, ngươi sẽ bị đất rủa sả, là đất đã hả miệng chịu hút máu của em ngươi bởi chính tay ngươi làm đổ ra. Khi ngươi trồng tỉa, đất chẳng sanh hoa lợi cho ngươi nữa; ngươi sẽ lưu lạc và trốn tránh, trên mặt đất.**

Sa-tan tiếp tục làm công việc này trong loài người và đặc biệt trong tuyển dân của Đức Chúa Trời, mà trước hết là trong dân Y-sơ-ra-ên và hắn đã dùng những người Giu-đa và những người Pha-ri-si và các thầy tế lễ cả vô tín ở trong thành Giê-ru-sa-lem để làm công cụ chống nghịch và bắt bớ Đức Chúa Jêsus Christ.

Giăng 8:34-47: **Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, ai phạm tội lỗi là tôi mọi của tội lỗi. Vả, tôi mọi không ở luôn trong nhà, mà con thì ở đó luôn. Vậy nếu Con buông tha các ngươi, các ngươi sẽ thật được tự do. Ta biết rằng các ngươi là dòng dõi Áp-ra-ham, nhưng các ngươi tìm thế để giết ta, vì đạo ta không được chỗ nào ở trong lòng các ngươi. Ta nói điều ta đã thấy nơi Cha ta; còn các ngươi cứ làm điều đã học nơi cha mình. Chúng trả lời rằng: Cha chúng tôi tức là Áp-ra-ham, Đức Chúa Jêsus phán rằng: Nếu các ngươi là con Áp-ra-ham, thì chắc sẽ làm công việc của Áp-ra-ham. Nhưng hiện nay, các ngươi tìm mưu giết ta, là người lấy lẽ thật đã nghe nơi Đức Chúa Trời mà nói với các ngươi; Áp-ra-ham chưa hề làm điều đó! Các ngươi làm công việc của cha mình. Chúng nói rằng: Chúng tôi chẳng phải là con ngoại tình; chúng tôi chỉ có một Cha, là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ví bằng Đức Chúa Trời là Cha các ngươi, thì các ngươi sẽ yêu ta, vì ta bởi Đức Chúa Trời mà ra và từ Ngài mà đến; bởi chưng ta chẳng phải đã đến tự mình đâu, nhưng ấy chính Ngài đã sai ta đến. Tại sao các ngươi không hiểu lời ta? Ấy là bởi các ngươi chẳng có thể nghe được đạo của ta. Các ngươi bởi cha mình, là ma quỷ, mà sanh ra; và các ngươi muốn làm nên sự ưa muốn của cha mình. Vừa lúc ban đầu nó đã là kẻ giết người, chẳng bền giữ được lẽ thật, vì không có lẽ thật trong nó đâu. Khi nó nói dối, thì nói theo tánh riêng mình, vì nó vốn là kẻ nói dối và là cha sự nói dối. Nhưng vì ta nói lẽ thật, nên các ngươi không tin ta. Trong các ngươi có ai bắt ta thú tội được chăng? Nếu ta nói lẽ thật, sao các ngươi không tin ta? Ai ra bởi Đức Chúa Trời, thì nghe lời Đức Chúa Trời; cho nên các ngươi chẳng nghe, tại các ngươi không**

thuộc về Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus đã phán về sự những người vô tín và những người mang danh là người tin Chúa, nhưng sống theo thế gian này sẽ bắt bớ những người được chọn làm môn đồ Ngài.

Giăng 15:18-21: **Ví bằng người đời ghét các ngươi, thì hãy biết rằng họ đã ghét ta trước các ngươi. Nếu các ngươi thuộc về thế gian, thì người đời sẽ yêu kẻ thuộc về mình; nhưng vì các ngươi không thuộc về thế gian và ta đã lựa chọn các ngươi giữa thế gian, bởi cớ đó người đời ghét các ngươi. Hãy nhớ lời ta đã nói cùng các ngươi: Đầy tớ chẳng lớn hơn chủ mình. Nếu họ đã bắt bớ ta, ắt cũng bắt bớ các ngươi; bằng họ đã giữ lời ta, ắt cũng giữ lời các ngươi. Nhưng vì danh ta họ sẽ lấy mọi điều đó đãi các ngươi, bởi họ không biết Đấng đã sai ta đến.**

Đức Chúa Jêsus cũng cảnh báo rằng, bất cứ khi nào Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời được rao giảng ra, thì tại đó cũng sẽ có sự bắt bớ, có sự chống nghịch lại những người thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành và hết thảy những ai sẽ tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ thì cũng sẽ bị người ta bắt bớ và họ sẽ có kẻ thù nghịch, là người nhà mình.

Ma-thi-ơ 10:34-35: **Chớ tưởng rằng ta đến để đem sự bình an cho thế gian; ta đến, không phải đem sự bình an, mà là đem gươm giáo. Ta đến để phân rẽ con trai với cha, con gái với mẹ, dâu với bà gia; và người ta sẽ có kẻ thù nghịch, là người nhà mình.**

Chúng ta không thấy Đức Chúa Jêsus phán những người bắt bớ Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời đó là con cái của ma quỷ như Ngài đã phán với những người Giu-đa đã bắt bớ Ngài, điều đó không có nghĩa là những người bắt bớ Đạo Tin-Lành đó là không thuộc về ma quỷ, vì Kinh-Thánh có chép rằng: **"Chúng ta biết mình thuộc về Đức Chúa Trời, còn cả thế gian đều phục dưới quyền ma quỷ."** (1 Giăng 5:19)

Bởi tội lỗi của A-đam thứ nhất mà sự chết đã trải qua trên hết thảy loài người và thân thể xác thịt của loài người đã bán cho tội lỗi khi người ta còn nằm trong bụng mẹ, điều đó có nghĩa là tâm trí của người ta đã bị cầm buộc trong tội lỗi, nhưng người ta lại không biết mình đang làm tôi mọi cho tội lỗi, mà khi đã nói đến tội lỗi là nói đến ma quỷ, là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu. Chính ma quỷ đã ẩn náu trong thân thể xác thịt của những người bị bán cho tội lỗi (theo sự báo trả của Luật pháp) và ma quỷ tiếp tục tận dụng sự thiếu hiểu biết của người ta về Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà chúng lừa dối người ta, khiến người ta không tin có ma quỷ và cũng không tin có Đức Chúa Trời, để chúng cầm buộc người ta làm công cụ cho sự gian ác của chúng.

Chính ma quỷ khiến người ta ghanh ghét những người rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, vì ma quỷ sợ hãi khi Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời được rao giảng ra, vì Tin-Lành là quyền phép của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin, nên chúng tìm đủ mọi cách để ngăn trở công việc rao giảng Tin-Lành, đặc biệt là **Tin-Lành đời đời** *(Khải huyền 14:6)*, tức là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, vì Tin-Lành đời đời là sự sáng thật, khi đã được công bố ra sẽ soi sáng tâm linh của hết thảy những người được nghe Tin-Lành đó.

Giăng 1:2-5: **Ban đầu Ngài *(Đức Chúa Jêsus Christ - Lời Đức Chúa Trời)* ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài *(Lời Đức Chúa Trời)* làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời Đức Chúa Trời). Trong Ngài *(Lời Đức Chúa Trời)* có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người. Sự sáng soi trong tối tăm, tối tăm chẳng hề nhận lấy sự sáng.** (**danh Ngài xưng là Lời Đức Chúa Trời** - Khải huyền 19:13)

Sự công bình của Đức Chúa Trời có liên quan gì đến Tin-Lành đời đời, mà những người vì mục đích, vì lợi ích của sự công bình đó mà phải bị người ta bắt bớ?

Theo định nghĩa của ngôn ngữ, thì **sự công bình** là danh từ nói về tính chất của công việc, thái độ, hành động, đường lối, bổn tánh, đạo đức, bông trái của luật pháp như sự cai trị, sự thống trị, sự phán xét của Đức Chúa Trời trên muôn vật, đặc biệt là đối với loài người trên đất này.

Khi nói đến sự công bình là nói đến Đấng công bình, Danh Ngài Đức Giê-Hô-Va vạn quân, là Đức Chúa Trời công bình và các thiên sứ của Đức Chúa Trời trên thiên đàng cũng như những người tin kính Đức Chúa Trời ở trên đất này khi nghe đến sự công bình thì đều biết đó là nói đến sự công bình của Đức Chúa Trời, là nói đến bổn tánh của Đức Chúa Trời và bổn tánh của Đức Chúa Trời là tiêu chuẩn của sự sống đời đời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người, là loài được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời. Khi nói đến sự công bình của Đức Chúa Trời là nói đến Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, là nói đến sự cứu chuộc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dành cho loài người trên đất này.

Khi chúng ta nói Tin-Lành là quyền phép của Đức Chúa Trời để cứu mọi kẻ tin, thì quyền phép của Tin-

Lành được tỏ ra bởi quyền năng của sự công bình của Đức Chúa Trời, như ý nghĩa của chữ **sự công bình** đã được chép trong Kinh-Thánh.

Sáng thế ký 5:1-6: **Sau các việc đó, trong sự hiện thấy có lời Đức Giê-hô-va phán cùng Áp-ram rằng: Hỡi Áp-ram! ngươi chớ sợ chi; ta đây là một cái thuẫn đỡ cho ngươi; phần thưởng của ngươi sẽ rất lớn. Áp-ram thưa rằng: Lạy Chúa Giê-hô-va, Chúa sẽ cho tôi chi? Tôi sẽ chết không con, kẻ nối nghiệp nhà tôi là Ê-li-ê-se, người Đa-mách. Áp-ram lại nói rằng: Nầy, Chúa làm cho tôi tuyệt tự; một kẻ tôi tớ sanh đẻ tại nhà tôi sẽ làm người kế nghiệp tôi. Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Áp-ram rằng: Kẻ đó chẳng phải là kẻ kế nghiệp ngươi đâu, nhưng ai ở trong gan ruột ngươi ra, sẽ là người kế nghiệp ngươi. Đoạn, Ngài dẫn người ra ngoài và phán rằng: Ngươi hãy ngó lên trời, và nếu ngươi đếm được các ngôi sao thì hãy đếm đi. Ngài lại phán rằng: Dòng dõi ngươi cũng sẽ như vậy. Áp-ram tin Đức Giê-hô-va, thì Ngài kể sự đó là công bình cho người.**

Chữ **tin** - **believed**[H539] chép trong câu 6 trên, đó là chữ אָמַן - **'aman**, số 539 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***tin cậy vào, nuôi ở trong lòng, ủng hộ, truyền sức mạnh cho, trung thành với điều mình đã tin cách chắc chắn, sự uỷ thác cho, sự giao phó cho điều mình đã tin,***

Chữ **kể** - **counted**[H2803] chép trong câu 6 trên, đó là chữ חָשַׁב - **chashab**, số 2803 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***nhận thức được, quan tâm đến, tôn trọng, thấy được, quý mến, tính đến, kể đến, kể cho là;***

Chữ **công bình** - **righteousness**[H6666] chép trong câu 6 trên, đó là chữ צְדָקָה - **tsedaqah**, số 6666 ra từ chữ צָדַק - **tsadaq**, số 6663 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***sự công bằng, sự hợp pháp, sự đúng luật, sự chính thống, sự chính đáng, sự đúng đắn trong sự cai trị, trong sự thống trị, được chứng minh là đúng, làm cho người ta được trở nên người ngay thẳng, người trung thực, người làm sự công bình, khiến cho người ta được trở nên trong sạch, sự chứng minh hay là sự bào chữa khiến người ta được xưng là người công bình, được xưng là người trong sạch;***

Khi một người tiếp nhận sự công bình của Đức Chúa Trời, thì quyền năng của sự công bình trong Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ phục hồi hoàn toàn bổn tánh và thân phận thật của(tâm linh) người ấy ở trước mặt Đức Chúa Trời, vì khi nói đến sự công bình là nói đến ý tưởng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời được tỏ ra qua Lời phán của Ngài, được ví như mưa và tuyết từ trên trời để phục hồi sự sống cho đất vậy.

Ê-sai 55:1-13: **Hỡi những kẻ nào khát, hãy đến suối nước! Và người nào không có tiền bạc, hãy đến, mua mà ăn! Hãy đến, mua rượu và sữa mà không cần tiền, không đòi giá. Sao các ngươi trả tiền để mua đồ không phải là bánh? Sao các ngươi đem công lao mình đổi lấy vật chẳng làm cho no? Hãy chăm chỉ nghe ta, hãy ăn của ngon, và cho linh hồn các ngươi vui thích trong của béo. Hãy nghiêng tai, và đến cùng ta; hãy nghe ta, thì linh hồn các ngươi được sống. Ta sẽ lập với các ngươi một giao ước đời đời, tức là sự nhân từ chắc thật đã hứa cùng Đa-vít. Nầy, ta đã lập người lên làm chứng kiến cho các nước, làm quan trưởng và quan tướng cho muôn dân. Nầy, ngươi sẽ kêu gọi nước mà ngươi chưa hề biết, và nước chưa hề biết ngươi sẽ chạy đến cùng ngươi, vì cớ Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã làm vinh hiển ngươi. Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được; hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần! Kẻ ác khá bỏ đường mình, người bất nghĩa khá bỏ các ý tưởng; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào. Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các ngươi, đường lối các ngươi chẳng phải đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các ngươi, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các ngươi cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các ngươi sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các ngươi, núi và đồi sẽ trỗi tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gốc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.**

Sự công bình của Đức Chúa Trời chính là Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai, và trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết tác dụng, công hiệu của Luật pháp đó, sẽ khiến cho người nào vâng giữ và tuân theo Luật pháp

đó mà được sự sống lại cho linh hồn mình.

Phục truyền luật lệ ký 30:19-20: **Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các ngươi rằng ta đã đặt trước mặt ngươi sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rủa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho ngươi và dòng dõi ngươi được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, vâng theo tiếng phán Ngài, và trung thành với Ngài; vì Ngài là sự sống ngươi và làm cho ngươi được sống lâu, đặng ngươi ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ ngươi, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.**

Dân Y-sơ-ra-ên đã không để lòng mình trông cậy vào Lời của Đức Chúa Trời nên họ đã thất bại, không nhận được sự công bình của Đức Giê-Hô-Va, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã quyết định sai Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng thánh của Y-sơ-ra-ên, là cánh tay hữu của Đức Giê-hô-va, đến thế gian này để làm cho vững Luật pháp của Ngài.

Ê-sai 59:1-21: **Nầy, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các ngươi làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các ngươi đã che khuất mặt Ngài khỏi các ngươi, đến nỗi Ngài không nghe các ngươi nữa. Vì tay các ngươi đã ô uế bởi máu, ngón tay các ngươi đã ô uế bởi tội ác; môi các ngươi nói dối, lưỡi các ngươi lằm bằm sự xấu xa. Trong các ngươi chẳng có ai lấy lẽ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chân thật mà đối nại. Hết thảy đều cậy sự hư không, nói lời dối trá, cưu mang điều ác và đẻ ra tội trọng. Họ ấp trứng hổ mang và dệt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng giập ra, sẽ nở thành rắn lục. Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dệt ra; công việc họ là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn. Chân họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ máu vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ. Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ tự làm những lối quanh queo: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an! Vậy nên sự công bình đã cách xa chúng ta, sự nhân nghĩa cũng không theo kịp chúng ta. Chúng ta trông mong sự sáng, mà sự tối tăm đây nầy, trông mong sự sáng láng, mà đi trong u ám. Chúng ta đi dọc theo tường như người mù; rờ rẫm như người không có mắt; đúng trưa mà vấp chân như chạng vạng; giữa những kẻ mạnh mẽ mà mình như người chết. Chúng ta cứ rên siếc như con gấu, và rầm rì như chim bồ câu; trông sự công bình, mà nó không đến, đợi sự cứu rỗi, mà nó cách xa! Phải, sự phạm phép chúng tôi đã thêm nhiều trước mặt Ngài, tội lỗi chúng tôi làm chứng nghịch cùng chúng tôi. Vì sự phạm phép chúng tôi ở cùng chúng tôi, và chúng tôi biết sự gian ác mình. Chúng tôi đã bạn nghịch, chối Đức Giê-hô-va, và trở lòng chẳng theo Đức Chúa Trời mình. Chúng tôi nói sự bạo ngược và phản loạn, cưu mang những lời giả dối trong lòng và nói ra! Cho nên sự công bình trở lui lại, sự nhân nghĩa đứng xa; vì lẽ thật vấp ngã giữa đường phố, và sự ngay thẳng chẳng được vào. Lẽ thật đã không còn, ai lánh điều dữ thì phải cướp bắt. Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng, thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lùng. Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem sự cứu rỗi đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ. Ngài mặc sự công bình làm giáp, đội sự cứu rỗi trên đầu làm mão trụ; lấy sự báo thù làm áo mà bận, lấy sự sốt sắng làm áo tơi mà choàng mình. Ngài báo trả cho người ta tùy việc họ làm: sự thạnh nộ cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán cho kẻ thù nghịch; Ngài sẽ báo trả các cù lao. *Người ta sẽ kính sợ danh Đức Giê-hô-va từ phương tây, và sự vinh hiển Ngài từ phương mặt trời mọc lên; khi kẻ thù nghịch kéo đến như một cơn lũ, Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ giương cao một tiêu chuẩn chống lại hắn** *(theo nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ).* **Đấng Cứu chuộc sẽ đến Si-ôn, đến cùng những kẻ thuộc về Gia-cốp, là kẻ bỏ tội lỗi, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Về phần ta, nầy là giao ước ta đã lập với họ. Thần ta ở trên ngươi, cả đến những lời ta đã đặt nơi miệng ngươi, sẽ chẳng lìa khỏi miệng ngươi, miệng dòng dõi ngươi, và miệng dòng dõi của dòng dõi ngươi, từ bây giờ cho đến đời đời! Đức Giê-hô-va phán vậy.**

Các thầy tế lễ của dân Y-sơ-ra-ên đã không có lòng trung tín với Đức Giê-Hô-Va, vì họ đã bỏ Lời của Đức Chúa Trời nên dân Y-sơ-ra-ên không biết nhờ cậy quyền phép của Luật pháp công bình của Đức Giê-Hô-Va để thoát khỏi quyền lực của tội lỗi, nên tội lỗi vẫn cai trị họ và sự rủa sả của luật pháp vẫn đổ xuống trên họ.

Giê-rê-mi 8:7-12: **Chim hạc giữa khoảng không tự biết các mùa nhất định cho nó; chim cu, chim yến, chim nhạn, giữ kỳ dời chỗ ở. Nhưng dân ta chẳng biết luật pháp của Đức Giê-hô-va! Sao các ngươi nói được rằng: Chúng ta là khôn sáng, có luật pháp Đức Giê-hô-va ở với chúng ta? Nhưng, nầy, ngọn bút giả dối của bọn thông giáo đã làm cho luật pháp ấy ra sự nói dối! Những kẻ khôn sáng bị xấu hổ, sợ hãi, và bị bắt. Chúng nó đã bỏ lời của Đức Giê-hô-va; thì sự khôn ngoan nó là thể nào? Vậy nên, ta sẽ ban vợ**

chúng nó cho kẻ khác, ruộng chúng nó cho chủ mới; vì từ kẻ rất nhỏ cho đến người rất lớn, ai nấy đều tham lam; từ tiên tri cho đến thầy tế lễ, ai nấy đều làm sự gian dối. Chúng nó rịt vết thương cho con gái dân ta cách sơ sài, nói rằng: Bình an, bình an! mà không bình an chi hết. Chúng nó làm ra sự gớm ghiếc, há lấy làm xấu hổ ư? đã chẳng xấu hổ chút nào, lại cũng không thẹn đỏ mặt. Vậy nên chúng nó sẽ ngã với những người vấp ngã. Đến ngày thăm phạt, chúng nó sẽ bị lật đổ, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Đức Chúa Jêsus Christ - cánh tay hữu của Đức Giê-Hô-Va - đã đến thế gian này như Lời Đức Giê-Hô-Va đã phán qua tiên tri Ê-sai và trong bài giảng đầu tiên mà Đức Chúa Jêsus đã phán tại trên núi, gần thành Ca-bê-na-um, Ngài đã nhắc lại Lời của Đức Giê-Hô-Va, phán qua tiên tri Ê-sai, rằng: **"Các ngươi đừng tưởng ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì ta nói thật cùng các ngươi, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn nầy, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xưng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xưng là lớn trong nước thiên đàng. Vì ta phán cho các ngươi rằng, nếu sự công bình của các ngươi chẳng trỗi hơn sự công bình của các thầy thông giáo và người dòng Pha-ri-si, thì các ngươi chắc không vào nước thiên đàng."** (Ma-thi-ơ 5:17-20)

Sự công bình là tiêu chuẩn thánh, chứng minh ai là người thuộc về Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và để được trở thành người công bình của Đức Chúa Trời thì người ta phải yêu mến Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời và nhờ quyền phép của Luật pháp đó mà người ta được làm sạch tội lỗi mình, nhờ đó mà người ta được mặc lại chiếc áo công bình, là chiếc áo dành riêng cho con cái của Đức Chúa Trời.

Trong các bài giảng đầu tiên tại trên núi gần thành Ca-bê-na-um, trong xứ Ga-li-lê, Đức Chúa Jêsus đã phán dạy người ta phải tìm kiếm Nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài.

Ma-thi-ơ 6:19-34: **Các ngươi chớ chứa của cải ở dưới đất, là nơi có sâu mối, ten rét làm hư, và kẻ trộm đào ngạch khoét vách mà lấy; nhưng phải chứa của cải ở trên trời, là nơi chẳng có sâu mối, ten rét làm hư, cũng chẳng có kẻ trộm đào ngạch khoét vách mà lấy. Vì chưng của cải ngươi ở đâu, thì lòng ngươi cũng ở đó. Con mắt là đèn của thân thể. Nếu mắt ngươi sáng sủa thì cả thân thể ngươi sẽ được sáng láng; nhưng nếu mắt ngươi xấu, thì cả thân thể sẽ tối tăm. Vậy, nếu sự sáng láng trong ngươi chỉ là tối tăm, thì sự tối tăm nầy sẽ lớn biết là dường bao! Chẳng ai được làm tôi hai chủ; vì sẽ ghét người nầy mà yêu người kia, hoặc trọng người nầy mà khinh người kia. Các ngươi không có thể làm tôi Đức Chúa Trời lại làm tôi Ma-môn nữa. Vậy nên ta phán cùng các ngươi rằng: đừng vì sự sống mình mà lo đồ ăn uống; cũng đừng vì thân thể mình mà lo đồ mặc. Sự sống há chẳng quí trọng hơn đồ ăn sao, thân thể há chẳng quí trọng hơn quần áo sao? Hãy xem loài chim trời: chẳng có gieo, gặt cũng chẳng có thâu trữ vào kho tàng, mà Cha các ngươi trên trời nuôi nó. Các ngươi há chẳng phải là quý trọng hơn loài chim sao? Vả lại, có ai trong vòng các ngươi lo lắng mà làm cho đời mình được dài thêm một khắc không? Còn về phần quần áo, các ngươi lại lo lắng mà làm chi? Hãy ngắm xem những hoa huệ ngoài đồng mọc lên thể nào: chẳng làm khó nhọc, cũng không kéo chỉ; nhưng ta phán cùng các ngươi, dẫu vua Sa-lô-môn sang trọng đến đâu, cũng không được mặc áo tốt như một hoa nào trong giống đó. Hỡi kẻ ít đức tin, loài cỏ ngoài đồng, là giống nay còn sống, mai bỏ vào lò, mà Đức Chúa Trời còn cho nó mặc đẹp thể ấy thay, huống chi là các ngươi! Ấy vậy, các ngươi chớ lo lắng mà nói rằng: Chúng ta sẽ ăn gì? uống gì? mặc gì? Vì mọi điều đó, các dân ngoại vẫn thường tìm, và Cha các ngươi ở trên trời vốn biết các ngươi cần dùng những điều đó rồi. Nhưng trước hết, hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài, thì Ngài sẽ cho thêm các ngươi mọi điều ấy nữa. Vậy, chớ lo lắng chi về ngày mai; vì ngày mai sẽ lo về việc ngày mai. Sự khó nhọc ngày nào đủ cho ngày ấy.**

Nước Thiên đàng, hay Nước Đức Chúa Trời vốn thuộc về những người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn cho được thuộc về dòng dõi thánh của Ngài và đó là phần thưởng quý giá và là bằng chứng cho một người được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ. Nhưng để nhận được phần thưởng quý giá này, thì người tin Chúa phải sống xứng đáng với sự công bình của Đức Chúa Trời. Chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ đem hết thảy những người được Ngài chọn vào trong những sự thử thách mà Ngài đã định cho, hầu cho những người nào thật sự tin cậy nơi Danh Đức Giê-Hô-Va, người đósẽ nhờ quyền phép của Danh Chúa mà vượt qua được những sự thử thách, mà được nhận lãnh phần thưởng xứng đáng cho mình.

Hê-bơ-rơ 11:17-19: **Bởi đức tin, Áp-ra-ham dâng Y-sác trong khi bị thử thách: người là kẻ đã nhận lãnh lời hứa, dâng con một mình, là về con đó mà Đức Chúa Trời có phán rằng: Ấy bởi trong Y-sác mà ngươi**

sẽ có một dòng dõi lấy tên ngươi mà kêu. Người tự nghĩ rằng Đức Chúa Trời cũng có quyền khiến kẻ chết sống lại; cũng giống như từ trong kẻ chết mà người lại được con mình.

1 Phi-e-rơ 1:1-9: **Phi-e-rơ, sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gửi cho những người kiều ngụ rải rác trong xứ Bông, Ga-la-ti, Cáp-ba-đốc, A-si và Bi-thi-ni, là những người được chọn, theo sự biết trước của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, và được nên thánh bởi Đức Thánh Linh, đặng vâng phục Đức Chúa Jêsus Christ và có phần trong sự rải huyết Ngài: nguyền xin ân điển và bình an thêm lên cho anh em! Ngợi khen Đức Chúa Trời, là Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài lấy lòng thương xót cả thể khiến chúng ta tái sanh, đặng chúng ta nhờ sự Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết mà có sự trông cậy sống, là cơ nghiệp không hư đi, không ô uế, không suy tàn, để dành trong các tầng trời cho anh em, là kẻ bởi đức tin nhờ quyền phép của Đức Chúa Trời giữ cho, để được sự cứu rỗi gần hiện ra trong kỳ sau rốt! Anh em vui mừng về điều đó, dầu hiện nay anh em vì sự thử thách trăm bề buộc phải buồn bã ít lâu; hầu cho sự thử thách đức tin anh em quý hơn vàng hay hư nát, dầu đã bị thử lửa, sanh ra ngợi khen, tôn trọng, vinh hiển cho anh em khi Đức Chúa Jêsus Christ hiện ra. Ngài là Đấng anh em không thấy mà yêu mến; dầu bây giờ anh em không thấy Ngài, nhưng tin Ngài, và vui mừng lắm một cách không xiết kể và vinh hiển: nhận được phần thưởng về đức tin anh em, là sự cứu rỗi linh hồn mình.**

Người ta không thể dùng sự sốt sắng mà có thể rao giảng sự công bình của Đức Chúa Trời, vì sự công bình của Đức Chúa Trời chính là Luật pháp thánh khiết và công bình mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se và được giảng ra trước nhất cho dân Y-sơ-ra-ên và nếu không được chính Đức Giê-hô-va chỉ định và ban ơn cho, thì không ai có thể làm được công việc này, vì Luật pháp của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là thánh khiết và công bình. Đức Giê-Hô-Va đã cho chúng ta thấy một tiêu chuẩn về người nào sẽ có quyền hợp pháp công bố Lời Đức Chúa Trời, đó là người mà Thần của Đức Giê-hô-va sẽ ngự trên người ấy.

Ê-sai 42:1: **Nầy, đầy tớ ta đây, là kẻ ta nâng đỡ; là kẻ ta chọn lựa, là kẻ mà linh hồn ta lấy làm đẹp lòng. Ta đã đặt Thần ta trên người, người sẽ tỏ ra sự công bình cho các dân ngoại.**

Những người được Đức Giê-hô-va chỉ định cho được làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật và nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh mà các tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ làm được những việc mà Đức Chúa Jêsus Christ đã làm, mà trong các việc mà Đức Chúa Jêsus Christ đã làm đó, có sự thương khó vì lợi ích và mục đích của sự công bình.

2 Ti-mô-thê 3:1-12: **Hãy biết rằng trong ngày sau rốt, sẽ có những thời kỳ khó khăn. Vì người ta đều tư kỷ, tham tiền, khoe khoang, xấc xược, hay nói xấu, nghịch cha mẹ, bội bạc, không tin kính, vô tình, khó hòa thuận, hay phao vu, không tiết độ, dữ tợn, thù người lành, lường thầy phản bạn, hay nóng giận, lên mình kiêu ngạo, ưa thích sự vui chơi hơn là yêu mến Đức Chúa Trời, bề ngoài giữ điều nhân đức, nhưng chối bỏ quyền phép của nhân đức đó. Những kẻ thể ấy, con hãy lánh xa đi. Trong bọn họ có kẻ lẻn vào các nhà, quyến dụ lòng những người đàn bà mang tội lỗi, bị bao nhiêu tình dục xui khiến, vẫn học luôn mà không hề thông biết lẽ thật được. Xưa kia Gian-nét với Giam-be chống trả Môi-se thể nào, thì những kẻ nầy cũng chống trả lẽ thật thể ấy: lòng họ hoại bại, đức tin họ không thể chịu thử thách được. Nhưng họ không làm thêm được nữa, vì sự điên dại của họ sẽ bày tỏ ra cho thiên hạ, cũng như của hai người kia. Về phần con, con đã noi theo ta trong sự dạy dỗ, tánh hạnh, ý muốn, đức tin, nhịn nhục, yêu thương, bền đỗ của ta, trong những sự bắt bớ, và hoạn nạn đã xảy đến cho ta tại thành An-ti-ốt, Y-cô-ni và Lít-trơ. Những sự bắt bớ đó ta đều chịu cả, và Chúa đã cứu ta thoát khỏi luôn luôn. Vả lại, hết thảy mọi người muốn sống cách nhân đức trong Đức Chúa Jêsus Christ, thì sẽ bị bắt bớ.**

Còn tiếp.